TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỒ SƠN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐCNTTLH	*Đồ Sơn, ngày 16 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung của chị Vũ Thị T và anh Phạm Công L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2024, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Vũ Thị T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Anh Phạm Công L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 27 tháng 6 năm 2024) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Công L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Công L có 02 con chung là Phạm Công Bảo Hoàng K, sinh ngày 17 tháng 6 năm 2012 và Phạm Vũ Quỳnh C, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2014. Khi ly hôn, chị T và anh L thống nhất giao cả 02 con

chung Phạm Công Bảo Hoàng K và Phạm Vũ Quỳnh C cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi; chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh L nuôi mỗi con chung là 1.000.000 (*Một triệu)* đồng một tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi cháu K và cháu C đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Công L không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đ;
- C cục THADS quận Đ;
- UBND phường N, quận Đ;
(GCNKH số 32, ngày 24-7-2013);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Vinh